

70. XÃ MỸ THO

STT	Tên Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
1	Đường Nguyễn Trãi (Quốc lộ 30)	Cầu Cẩn Lố	Đường vào đình thần Mỹ Thọ	9.000
		Đường vào đình thần Mỹ Thọ	Ngã Ba Ông Bầu	13.500
		Ngã ba Ông Bầu	Đường 26 tháng 3	18.000
		Đường 26 tháng 3	Đường 30 tháng 4 (ngoài Dự án Hạ tầng khu đô thị Bờ Nam)	13.500
		Đường 30 tháng 4	Đường vào Chùa Long Tế	5.400
		Đoạn còn lại	Toàn tuyến	2.100
2	Đường 3 tháng 2	Đường Nguyễn Trãi	Cầu Rạch Miễu 2	18.000
		Cầu Rạch Miễu 2 - Đường Thống Linh	Đường Thống Linh	7.200
		Đường Thống Linh	Cầu Ông Xuân	3.600
		Cổng Ông Xuân	Chùa Long Tế	1.800
3	Đường Xẻo Quýt	Quốc lộ 30	Đường 3 tháng 2	13.500
4	Đường Nguyễn Văn Phối	Đường 3 tháng 2	Đường 8 tháng 3	11.400
5	Đường 1 tháng 6	Đường Nguyễn Trãi	Phạm Hữu Lầu	11.400
6	Đường 8 tháng 3	Nguyễn Trãi	Phạm Hữu Lầu	11.400
7	Đường 26 tháng 3	Quốc lộ 30	Bến tàu	21.600
8	Đường Phạm Hữu Lầu	Toàn tuyến		18.000
9	Đường Nguyễn Minh Trí (Đường tỉnh 847)	Quốc lộ 30	Hết Trung tâm Văn hóa	13.500
		Trung tâm Văn hóa	Cầu Cái Chay	4.200



STT	Tên Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
10	Đường 307	Đường 30 tháng 4	Nguyễn Văn Đùng	3.600
		Nguyễn Văn Đùng	Đường Thống Linh	2.100
11	Đường Nguyễn Văn Đùng	Toàn tuyến		2.100
12	Đường 30 tháng 4	Đường 3 tháng 2	Đường Nguyễn Trãi	6.900
13	Đường Tràm Dơi	Đường Nguyễn Trãi	Cầu Mương Khai	3.300
14	Đường Nguyễn Văn Khai	Đường Nguyễn Trãi	Hãng nước mắm cũ	2.700
15	Đường Thống Linh	Đường trục chính số 4	Đường 3 tháng 2	3.300
16	Đường Xóm Giồng - Dơi Me	Toàn tuyến		2.700
17	Đường Thiên Hộ Dương	Toàn tuyến		1.800
18	Các Đường nội bộ Cụm dân cư Mỹ Tây	Đường 5m		5.100
		Đường 7m		6.900
		Đường 9m		6.900
		Đường 12m		9.600
19	Khu tái định cư thị trấn Mỹ Thọ	Đường 3,5m		11.700
		Đường 7m		12.585
		Đường 9m		13.400
		Đường 12m		17.187
20	Cụm dân cư Đông Rạch Miễu	Đường 9m: Đường Thống Linh đoạn Nguyễn Trãi	Sông Mương Khai	5.400
		Đường 7m		4.500

STT	Tên Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
21	Khu dân cư ngã ba Ông Bàu	Toàn tuyến		5.400
22	Dự án Hạ tầng khu đô thị Bờ Nam	Các Đường Đ-01, Đ-02, Nguyễn Trãi (Quốc lộ 30) và 26 tháng 3	Toàn tuyến	21.600
		Đường Phạm Hữu Lầu	Toàn tuyến	18.000
		Đường Đ-03	Toàn tuyến	14.400
23	Các Đường dân, Đường nhựa còn lại thuộc địa phận thị trấn Mỹ Thọ cũ	Toàn tuyến		1.800
24	Chợ Mỹ Xương (cũ)	Đường loại 1		1.500
		Đường loại 2		1.200
		Đường loại 3		1.050
		Đường loại 4		900
25	Cụm dân cư xã Mỹ Xương (cũ)	Đường loại 1		6.200
		Đường loại 2		3.200
		Đường loại 3		2.800
		Đường loại 4		2.400
26	Cụm dân cư xã Mỹ Thọ	Đường loại 1		2.800
		Đường loại 2		2.300
		Đường loại 3		1.800
		Đường loại 4		1.200
27	Tuyến dân cư Đông Mỹ xã Mỹ Hội (cũ)	Đường loại 1		3.600
		Đường loại 3		2.000
		Đường loại 4		900

Kg

STT	Tên Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
28	Tuyến dân cư Kênh Mới xã Mỹ Thọ	Đường loại 1		1.700
		Đường loại 3		1.200
29	Đường tỉnh 847 (Mỹ Thọ - Đường Thét)	Toàn tuyến		1.400
30	Đường Mỹ Thọ - Tân Hội Trung - Láng Biền	Toàn tuyến		600
31	Đường Mường Khai - cầu Ngã Bát	Toàn tuyến		600
32	Đường cầu Ngã Bát - cầu Kiểm Điền	Toàn tuyến		600
33	Đường Thống Linh nối dài (xã Mỹ Thọ)	Toàn tuyến		1.700
34	Đường liên xã Mỹ Xương - thị trấn Mỹ Thọ	Cụm dân cư Mỹ Xương	Đường Mỹ Thạnh	1.400
		Đường Mỹ Thạnh	Cầu Thông Lưu, tiếp giáp thị trấn Mỹ Thọ	800
35	Đường Đập đá – Kiểm Điền	Toàn tuyến		1.100
36	Trục Đường từ khu TĐC thị trấn Mỹ Thọ đến Đường Nguyễn Minh Trí	Toàn tuyến		3.400
37	Đường Trục chính số 4	Toàn tuyến		5.400

